

ĐỀ THI HỌC KÌ II – Đề số 3**Môn: Tiếng Việt - Lớp 3****Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết học kì II của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 3 – Kết nối tri thức.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng**

GV cho học sinh đọc một đoạn trong các bài tập đọc và trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn vừa đọc theo quy định.

II. Đọc thầm văn bản sau:**Rừng cây trong nắng**

Trong ánh nắng mặt trời vàng óng, rừng khô hiện lên với tất cả vẻ uy nghi tráng lệ. Những thân cây trăm vươn thẳng lên trời chẳng khác gì những cây nến khổng lồ. Đầu lá rủ phất phơ như những đầu lá liễu bạt ngàn. Từ trong biển lá xanh rờn đã ngả sang màu úa, ngát dậy một mùi hương trầm bị hun nóng dưới mặt trời. Tiếng chim không ngọt vang xa, vọng mãi lên trời cao xanh thẳm không cùng. Trên các trảng rộng và chung quanh những lùm bụi thấp, ta nghe thấy tiếng vù vù bất tận của hàng nghìn loại côn trùng có cánh. Chúng không ngọt bay đi, bay lại trên những bông hoa nhiệt đới sắc sỡ.

Mùi hương nồng ngọt, nhức đầu của những loài hoa rừng không tên đắm mình vào ánh nắng ban trưa. Mùi hương ấy khiến con người dễ sinh buồn ngủ. Người ta có thể sẵn sàng ngã lưng dưới bóng một cây nào đó rồi lơ mơ đưa mình vào một giấc ngủ chẳng đợi chờ...

(Theo Đoàn Giỏi)

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài văn tả về các loài cây cối ở đâu?

- A. Ở bãi biển
- B. Ở trong rừng
- C. Ở cánh đồng
- D. Ở trên núi

Câu 2. Loài cây nào được nhắc đến trong bài?

- A. Cây phi lao.
- B. Cây thông

C. Cây liễu.

D. Cây tràm.

Câu 3. Rừng cây được miêu tả vào thời điểm nào trong ngày?

A. Buổi sáng sớm

B. Buổi chiều tối

C. Buổi trưa

D. Buổi đêm

Câu 4. Tác giả nghe được những âm thanh gì trong rừng?

.....

Câu 5. Dấu hai chấm trong đoạn văn sau dùng để làm gì?

Nhím con bèn lên hỏi:

- Tên bạn là gì?

- Tôi là Nhím Nhí.

A. Báo hiệu lời giải thích cho một sự việc.

B. Báo hiệu lời nói của nhân vật.

C. Báo hiệu phần chú thích.

D. Báo hiệu từ ngữ được dùng với nghĩa đặc biệt.

Câu 6. Gạch dưới bộ phận trả lời cho câu hỏi “Vì sao” trong câu dưới đây.

Nhím Con và Nhím Nhí rất vui vì chúng không phải sống một mình suốt mùa đông giá lạnh.

Câu 7. Điền dấu ngoặc kép, dấu hai chấm hoặc dấu gạch ngang thích hợp vào ô trống trong mẫu chuyện sau:

Hồng và mẹ đi dạo trong công viên. Cô bé cầm chiếc kẹo bông trắng xốp, vừa đi vừa nhấm nháp, miệng xuýt xoa: ☐ Kẹo bông ngon tuyệt! ☐. Ăn hết chiếc kẹo, cô bé tiện tay ném que kẹo xuống mặt đường. Mẹ

Hồng thấy vậy, liền nhặt lên và hỏi ☐

☐ Con có thấy đường rất sạch không?

☐ Đường rất sạch, mẹ ạ. Cô giáo con bảo ☐ “Các cô chú lao công làm việc rất vất vả để mang lại môi trường trong lành cho tất cả chúng ta.”.

☐ Chính vì thế chúng ta nên trân trọng công sức lao động của họ, không được vứt rác bừa bãi.

Hồng hiểu ra, cầm lấy chiếc que trong tay mẹ, bỏ vào thùng rác gần đó.

Câu 8. Em đặt một câu có hình ảnh so sánh.

.....

B. Kiểm tra viết

I. Chính tả: Nghe viết

Lao xao

Giời chớm hè. Cây cối um tùm. Cả làng thơm. Cây hoa lan nở hoa trắng xóa. Hoa dẻ từng chùm mảnh dẻ. Hoa móng rồng bụi bầm thơm như mùi mít chín ở góc vườn ông Tuyên. Ong vàng, ong vò vẽ, ong mật đánh lộn nhau để hút mật ở hoa. Chúng đuổi cả bướm. Bướm hiền lành bỏ chỗ lao xao. Từng đàn rú nhau lặng lẽ bay đi.

II. Tập làm văn

Đề bài: Viết đoạn văn kể về một sinh hoạt trong gia đình em.

----- **Hết** -----